

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY  
TỈNH HẬU GIANG**

1  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày: 10/12/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Văn Khởi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Phương.

2. Bà Lương Thị Hồng Hà.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Bùi Huế Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST ngày 20/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST ngày 29/11/2021, đối với các bị cáo:

**1. Huỳnh Ngọc T**, Tên gọi khác: T Nảo; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02 tháng 9 năm 2001; tại huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã TL, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Huỳnh Tấn P và bà Trương Thị Kha L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam vào ngày 10/02/2021 tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Ngã Bảy cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Tăng Hoàng N**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13 tháng 11 năm 2002; tại huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp PH, xã TL, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Tăng Hoàng N và bà Lê Thị P; có vợ là Nguyễn Thị Cẩm T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam vào ngày 10/02/2021 tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Ngã Bảy cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Văn H**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2002; tại huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp B, xã TL, huyện P, tỉnh

Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Huỳnh Ngọc N, có con sinh năm: 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam vào ngày 10/02/2021, đến ngày 02/4/2021 cho gia đình bảo lãnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H:** Ông Nguyễn Phúc D, là luật sư văn phòng luật sư Nguyễn T – thuộc đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

**4. Đinh Quốc TH,** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30 tháng 12 năm 2002; tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực 6, phường L, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; con ông Đinh Văn M và bà Ngô Thị Kim H; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Vào ngày 04/11/2019 bị Công an phường L, thị xã Ngã Bảy (nay thành phố Ngã Bảy) tỉnh Hậu Giang ra quyết định xử lý vi phạm hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi tụ tập nhiều người nơi công cộng, gây mất trật tự công cộng; Bị bắt tạm giam vào ngày 10/02/2021 tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Ngã Bảy cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**5. Lê Quốc K,** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 2003; tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp S, xã Đ, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Lê Quốc K và bà Nguyễn Thị Mộng C; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam vào ngày 22/02/2021, đến ngày 01/6/2021 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc K:** Ông Nguyễn Thành Đ là luật sư - Văn phòng Luật sư Hà Vi C, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ (Có mặt).

**6. Trương Văn C,** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001; tại thành phố Ngã Bảy, Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con Trương Văn S và bà Bùi Thanh P; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam vào ngày 01/4/2021 đến ngày 06/7/2021 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**7. Trương Văn Thái N,** Tên gọi khác: Osama; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 12 năm 2000; tại thành phố Ngã Bảy, Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực 5, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; con Trương Văn K và bà Danh Thị A; tiền sự: tiền án: Không; Vào ngày 04/5/2020 thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, bị Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử vào ngày 10/11/2020 phạt 01 năm tù giam, đã chấp hành án xong;

bị bắt tạm giam vào ngày 27/7/2021 tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Ngã Bảy đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**8. Đỗ Nguyên Đ,** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 02 năm 2001; tại thành phố Ngã Bảy, Hậu Giang; Nơi cư trú: Khu vực 6, phường L, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; con Đỗ Văn P và bà Phan Thị L; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần Vào ngày 25/03/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về hành vi cố ý gây thương tích; Bị bắt tạm giam vào ngày 21/6/2021, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Ngã Bảy cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1. Nguyễn Chí H;
2. Đỗ Văn D;
3. Trần Dương K;
4. Lê Văn S;
5. Nguyễn Phúc G;
6. Hà Gia T;
7. Nguyễn Thành H;
8. Nguyễn Thị Bích T;
9. Nguyễn Vinh Q;
10. Nguyễn Đức T;

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, hành vi phạm tội của các bị cáo Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N, Trương Văn C, Trương Văn Thái N, Lê Quốc K, Đỗ Nguyên Đ được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 26/3/2020, sau khi liên hệ xong với đồng bọn, bị cáo Huỳnh Ngọc T chuẩn bị sẵn 06 con dao (loại dao dùng để chặt mía) và 02 con dao Thái lan để trong giỏ xách đem tập hợp tại khu dân cư NH (thuộc Khu vực 3, phường N, thành phố Ngã Bảy) và phát cho đồng bọn để đi tìm Trần Dương K giải quyết mâu thuẫn. Các bị cáo T nhận lời hỗ trợ giúp T và sử dụng hung khí đánh trả thù nhóm của K do trước đó T và nhóm của K đã xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, bị cáo T liên hệ được tổng số có 10 người đi 05 xe mô tô, cụ thể như sau:

1/ Bị cáo Huỳnh Ngọc T sử dụng 02 con Thái lan đi cùng xe mô tô với Phạm Văn H, sinh ngày 15/09/2004; ĐKTT: ấp PH, xã TL, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2/ Bị cáo Nguyễn Văn H lấy 01 con dao chặt mía đi cùng với Nguyễn Tấn D, sinh năm 2000; ĐKTT: ấp Đ, xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

3/ Bị cáo Trương Văn Thái N lấy 01 cây dao chặt mía đi cùng bị cáo Tăng Hoàng N.

4/ Bị cáo Đinh Quốc TH lấy 01 cây dao chặt mía đi cùng bị cáo Trương Văn C cũng lấy 01 cây dao chặt mía.

5/ Bị cáo Lê Quốc K lấy 01 cây dao chặt mía đi cùng với bị cáo Đỗ Nguyên Đ. Lúc đầu bị cáo Đ lấy 01 cây dao chặt mía nhưng đã bỏ lại giỏ đệm, do bị cáo Đ đã chuẩn bị sẵn 02 con dao Thái lan để sử dụng.

Cả nhóm 10 người xuất phát từ khu dân cư NH đi ra đường Hùng Vương chạy lên hướng phường Hiệp Lợi. Khi đến quán cà phê - bida Nguyễn H (thuộc khu vực Xẻo Vông B, phường Hiệp Lợi, thành phố Ngã Bảy), bị cáo T và Hiếu vào trước xem có K ở đó không, lúc này bị cáo T gặp K đang ngồi uống nước cùng với Đỗ Văn D thì các bị cáo Trương Văn Thái N, Tăng Hoàng N, Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Lê Quốc K, Trương Văn C và Đỗ Nguyên Đ cầm hung khí đã chuẩn bị sẵn từ ngoài lộ xông vào rượt đuổi đánh, chém, la hét, chửi bới những người đang chơi bida gồm: Nguyễn Phúc G, Nguyễn Chí H, Lê Văn S, Nguyễn Tấn P, Bùi Công K, và những người uống nước tại quán gồm có: Đỗ Văn D, Trần Dương K, Hà Gia T. Do bị các đối tượng rượt đuổi chém nên Trần Dương K, Hà Gia T, Lê Văn S chạy vào phòng của quán. H dùng dao tự chế đuổi chém Trần Dương K, K ở trong phòng dùng chân đạp ra thì bị H chém trúng vào gót chân trái. Bị cáo T, bị cáo N (Osama) sử dụng bình trà bằng sành, ly thủy tinh, dùng chai nước ngọt và bị cáo N cầm gạch ống chọi vào phòng trúng vào vùng đầu, mặt của Hà Gia T. Sau đó, cả nhóm lên xe mô tô tẩu thoát. Hậu quả Nguyễn Phúc G, Hà Gia T bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện khu vực thành phố Ngã Bảy.

Tại Bản kết luận giám định thương tích pháp y số 152, 153 ngày 14/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Hà Gia T bị thương tích tổn hại sức khỏe là 05%. Nguyễn Phúc G bị thương tích tổn hại sức khỏe là 03%. Còn Trần Dương K bị chém trúng vào gót chân trái chỉ gây thương nhẹ đã từ chối giám định. Nguyễn Tấn P khai bị gây thương tích nhưng sau đó bỏ địa phương đi nơi khác chưa tiếp xúc làm được.

Về trách Nệm dân sự: Các bị cáo đã thỏa T bồi thường thiệt hại cho các bị hại và các bị hại Nguyễn Phúc G, Hà Gia T có đơn bãi nại và rút yêu cầu khởi tố vụ án.

Đối với Nguyễn Tấn D tham gia đi chung nhóm nhưng không thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, Phạm Văn H có tham gia gây rối trật tự công cộng

nhưng thời điểm thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng chưa đủ 16 tuổi. Do đó chưa đủ tuổi để truy cứu trách Nhiệm.

Ngoài ra trong quá trình thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng có gây thiệt hại về tài sản của chị Nguyễn Thị Bích T (chủ quán cà phê, bi da) gây 01 cây cơ bi da, bể 09 chai nước ngọt, 02 ly thủy tinh, 01 bình sành với tổng số tài sản thiệt hại trị giá: 453.000đ (bốn trăm năm mươi ba ngàn đồng). Do đó chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Huỳnh Ngọc T đã bồi thường cho chị T xong.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-TPNB ngày 19 tháng 7 năm 2021 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy đã truy tố Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N, Trương Văn C, Trương Văn Thái N, Lê Quốc K, Đỗ Nguyên Đ về Tội gây rối trật tự công cộng tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N, Trương Văn C, Trương Văn Thái N, Lê Quốc K, Đỗ Nguyên Đ phạm Tội gây rối trật tự công cộng. Và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Huỳnh Ngọc T** từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Trương Văn Thái N** từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 27/7/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Đỗ Nguyên Đ** từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Đinh Quốc TH** từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Trương Văn**

C từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Tăng Hoàng N** từ 10 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Lê Quốc K** từ 09 đến 12 tháng tù. Nhưng cho bị cáo K được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận các bị cáo không có tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do bị cáo T và Trần Dương K có mâu thuẫn và đánh nhau trước đó, bị cáo T có ý định trả thù nên giả vờ gặp Trần Dương K hòa giải. Vào khoảng 20 giờ, ngày 26/3/2020 bị cáo T tập hợp các bị cáo Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N, Trương Văn C, Trương Văn Thái N, Lê Quốc K, Đỗ Nguyên Đ và hai đối tượng Nguyễn Tấn D và Phạm Văn H sử dụng hung khí (dao chặt mía và dao Thái Lan) nhằm mục đích gây thương tích cho nhóm của K. Các bị cáo đến quán cà phê – biada Nguyễn H gặp K rượt đuổi chém K và những người trong quán, có hành vi la hét, mắng chửi, ném chổi ly, bình, chai nước giải khát bằng thủy tinh vào những người trong quán, làm náo loạn tại khu vực này,

gây hoang mang lo sợ cho nhân dân và làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Tại phiên tòa các bị cáo đều đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; từ đó đã có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N, Trương Văn C, Trương Văn Thái N, Lê Quốc K, Đỗ Nguyên Đ phạm Tội “gây rối trật tự công cộng”, theo Cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố các bị cáo theo điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng tội.

[3] Về tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án cho thấy: Các bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc và cấu kết chặt chẽ với nhau và không có sự phân công vai trò Nặng vụ cụ thể từng bị cáo nên vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người cầm đầu, chuẩn bị hung khí, lôi kéo người khác tham gia đánh nhau, gây rối trật tự công cộng; đồng thời cũng là người thực hành tích cực trong việc thực hiện tội phạm; quá trình điều tra bị cáo có hành vi sắp xếp lời khai, bao che đồng phạm, gây khó khăn cho việc điều tra vụ án. Nên hành vi của bị cáo T đã thực hiện là cao hơn các bị cáo Khác. Đối với các bị cáo H, TH, N, C, N, K, Đ giữ vai trò đồng phạm giúp sức. Khi bị cáo T rủ đi đánh nhau nhóm của Trần Dương K, các bị cáo tích cực tham gia lấy hung khí cùng nhau đến Quán Nguyễn Hưng rượt đuổi chém, la hét, mắng chửi, chọi ly, bình, chai thủy tinh vào những người có mặt tại quán Nguyễn Hưng, nên hành vi của các bị cáo H, TH, N, C, N, K, Đ có mức độ ngang nhau. Do đó, khi quyết định hình phạt căn cứ vào mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mỗi bị cáo để xem xét mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với Đỗ Nguyên Đ có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Đối với Đinh Quốc TH có 01 tiền sự về hành vi tụ tập Nêu người nơi công cộng, gây mất trật tự công cộng, chưa hết thời hạn được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng không sửa đổi lại tiếp tục phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N, Trương Văn C, Trương Văn Thái N, Lê Quốc K và Đỗ Nguyên Đ, tại phiên tòa các

bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Bị cáo Lê Quốc K có ông nội Lê Văn L tham gia kháng chiến được tặng huân chương. Bị cáo Đinh Quốc TH có ông nội là Đinh Văn Q tham gia kháng chiến hy sinh. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xem xét mức án cho bị cáo K và TH.

- Đối với bị can Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N và Lê Quốc K, khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, được áp dụng theo Điều 90, 91 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và các vị luật sư bào chữa cho bị cáo H và bị cáo K vận dụng các tình tiết nêu trên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) cây dao Thái lan, 01 (một) nón bảo hiểm màu lam, 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng, 02 (hai) TH gỗ (cây cơ bị da bị gãy), 02 (hai) chai nhựa, Nhiều mảnh vỡ thủy tinh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với các hung khí mà các bị cáo sử dụng gây án xong, bị cáo T ném bỏ 05 cây dao chặt mía xuống sông Búng Tàu và mang về nhà 01 cây dao chặt mía, 01 cây dao Thái lan của gia đình. Bị cáo Đỗ Nguyên Đ sử dụng 02 con dao Thái lan sau khi gây án cũng đem về nhà nhưng sau đó bị thất lạc. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành truy tìm thu hồi nhưng các hung khí trên đã bị thất lạc mất không thu hồi được, nên không xem xét.

[7] Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn H, Đinh Quốc TH, Tăng Hoàng N, Trương Văn C, Trương Văn Thái N, Lê Quốc K, Đỗ Nguyên Đ** phạm tội “gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Huỳnh Ngọc T** 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo T bị bắt tạm giam ngày 10/02/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Trương Văn Thái N** 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27/7/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản



1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Đỗ Nguyên Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt tù của bản án cho bị cáo Đ cho hưởng án treo 18 (mười tám) tháng. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 42 (bốn mươi hai tháng). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/6/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Đinh Quốc TH** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/02/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện P, tỉnh Hậu Giang giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Trương Văn C** 18 (mười tám) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Văn C cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo **Tăng Hoàng N** 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 10/02/2021 đến ngày xét xử là ngày 10/12/2021 là 10 (mười) tháng, bằng với thời hạn phạt tù. Trả tự do cho bị cáo N tại phiên tòa.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65; Điều 90; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo **Lê Quốc K** 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo K hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Quốc K cho ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ

sung 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao Thái lan, 01 (một) nón bảo hiểm màu lam, 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng, 02 (hai) thân gỗ (cây cơ bị da bị gãy), 02 (hai) chai nhựa, nhiều mảnh vỡ thủy tinh.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Khởi**